



Globally Proven  
Construction Solutions

# LATEX ĐẬM ĐẶC: LATICRETE 3642

## 3642 Latex Concentrate



### 1. TÊN SẢN PHẨM

Dung dịch latex đậm đặc 3642

### 2. NHÀ SẢN XUẤT / PHÂN PHỐI

**LATICRETE South East Asia Pte Ltd**

No. 19 Sungei Kadut,

Street 6, Singapore 728864

Telephone : +65 6515 3028

Fax : +65 6515 3037

Internet : [www.laticrete.com.sg](http://www.laticrete.com.sg)

### 3. MÔ TẢ SẢN PHẨM

LATICRETE 3642 là loại latex ở dạng đậm đặc có thể pha loãng với nước tại công trường, sau đó trộn với vữa trộn sẵn của LATICRETE hoặc hỗn hợp vữa xi măng Portland và cát tại công trường để tạo thành hỗn hợp vữa cán, trát, tô, lớp hoàn thiện hoặc dùng để sửa chữa bê tông bị hư hỏng. Vữa xi măng Portland trộn với dung dịch latex đậm đặc LATICRETE 3642 có đặc tính cơ lí vượt trội và có thể sử dụng cho khu vực trong nhà, ngoài trời hoặc như là lớp vữa cán, tô, trát ở những khu vực ngập trong nước

### Công dụng

Dung dịch latex đậm đặc LATICRETE 3642 được pha loãng với nước sạch sau đó sử dụng như là thành phần lỏng khi trộn với các loại vữa xi măng Portland, bê tông, vữa cán, trát, tô.

### Ưu điểm

- Tăng cường độ chịu nén
- Tăng khả năng chống thấm
- Tăng cường độ bám dính
- Kháng lại sốc nhiệt và động đất

### Bề mặt phù hợp

- Bê tông
- Lớp vữa gốc xi măng
- Bề mặt gạch ceramic và đá hiện hữu
- Tấm cement board\*
- Tấm thạch cao (ở khu vực trong nhà)
- Tường xi măng tô
- Khối gạch xây
- Gạch terrazzo
- Khối bê tông xây

\* Tham khảo thêm các hướng dẫn từ nhà sản xuất tấm cement board, và kiểm tra khả năng sử dụng ở ngoài trời

### Đóng gói

20 lít/ thùng, 36 thùng/ pallet

### 1. PRODUCT NAME

LATICRETE® 3642 Latex Concentrate

### 2. MANUFACTURER/ DISTRIBUTOR

**LATICRETE South East Asia Pte Ltd**

No. 19 Sungei Kadut,

Street 6, Singapore 728864

Telephone : +65 6515 3028

Fax : +65 6515 3037

Internet : [www.laticrete.com.sg](http://www.laticrete.com.sg)

### 3. PRODUCT DESCRIPTION

LATICRETE 3642 Latex Concentrate is a concentrated latex admix which is diluted with water on site and then mixed with LATICRETE Thick Bed Mortar or Portland cement and sand to make cement plasters, renders, coatings, mortar beds and screeds for concrete repairs. Portland cement mortars which have been modified with LATICRETE 3642 Latex Concentrate have a greatly improved physical characteristic and can be used in exterior, interior, as well as underwater plasters, screeds and renders.

### Uses

LATICRETE 3642 Latex Concentrate is diluted with clean water and then used as the gauging liquid with all Portland cement mortars, concrete, screeds, renders, stucco and plasters.

### Advantages

- Greatly improved compressive strength
- Lower water absorption
- Improved adhesion
- Resistant to thermal and seismic shock

### Suitable Substrates

- Concrete
- Cement mortar beds
- Ceramic tile and stone
- Cement backer board\*
- Gypsum wallboard (interior only)
- Cement plaster
- Brick masonry
- Cement terrazzo
- Concrete masonry

\* Consult cement backer board manufacturer for specific installation recommendations and to verify acceptability for exterior use.

### Packaging

20 liter pail, 36 per pallet



Globally Proven  
Construction Solutions

# LATEX ĐẬM ĐẶC: LATICRETE 3642

3642 Latex Concentrate

## Định mức vật tư

35m<sup>2</sup> với độ dày 20mm khi trộn với vữa cán lớp dày của LATICRETE.

## Hạn sử dụng

Trong vòng 2 năm kể từ ngày sản xuất với điều kiện bao bì còn nguyên vẹn và sản phẩm được bảo quản trong điều kiện nhiệt độ từ 0 – 43°C.

## Limitations

- Không sử dụng như phụ gia cho keo dán lớp mỏng trên bề mặt gỗ dán ngoài trời.
- Sử dụng keo LATAPOXY 300 cho công tác ốp lát đá marble, và các loại đá nhạy cảm với nước và các loại gạch đá có gia cường lưới phía sau.
- Sử dụng vữa dán màu trắng khi thi công ốp lát đá màu trắng hoặc màu sáng
- Vữa ốp lát, vữa cán tạo phẳng, vữa chà ron không có chức năng thay thế cho các sản phẩm chống thấm. Tại các khu vực cần chống thấm, sử dụng các sản phẩm trong dòng màng chống thấm LATICRETE để thi công.

**Lưu ý:** Bề mặt ốp lát phải đảm bảo cứng chắc, sạch sẽ, đủ điều kiện để ốp lát gạch, đá hoặc các vật liệu hoàn thiện khác. Độ chuyển vị của bề mặt dưới tác động của tĩnh tải, hoạt tải và những tải trọng tác động khác bao gồm cả tải tập trung không được vượt quá L/360 nếu lát gạch men hoặc L/480 nếu lát đá (L là kích thước của nhịp).

## Khuyến cáo

Tham khảo thêm tài liệu an toàn của sản phẩm

- Khi thời tiết lạnh, tránh việc đi lại trên bề mặt cho đến khi keo khô hoàn toàn.
- Đợi 14 ngày ở nhiệt độ 21°C kể từ ngày chà ron mới được xả nước vào.
- Để xa tầm tay trẻ em.

## 4. THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Tính chất kỹ thuật tiêu biểu của hỗn hợp vữa xi măng Portland : cát = 1:3 trộn với LATICRETE 3642 pha loãng 1:4 với nước

## Coverage

35m<sup>2</sup> per 20mm thick when mixed with LATICRETE Thick Bed Mortar

## Shelf Life

Factory sealed containers of this product are guaranteed to be of first quality for two (2) years if stored at temperatures >0°C and <43 °C.

## Limitations

- Not for use as a thin-set mortar additive over exterior glue plywood.
- Use LATAPOXY® 300 Adhesive for installing green marble or water sensitive stone and agglomerates and resin backed tile and stone.
- Use a white thin-set mortar when installing white or light-colored stone.
- Adhesives/mastics, mortars and grouts for ceramic tile, pavers, brick and stone are not replacements for waterproofing membranes. When a waterproofing membrane is required, use a LATICRETE Waterproofing Membrane.

**Note:** Surfaces must be structurally sound, stable and rigid enough to support ceramic/stone tile, thin brick and similar finishes. Substrate deflection under all live, dead and impact loads, including concentrated loads, must not exceed L/360 for thin bed ceramic tile/brick installations or L/480 for thin bed stone installations where L = span length.

## Cautions

Consult MSDS for more safety information.

- During cold weather, protect finished work from traffic until fully cured.
- Wait 14 days after the final grouting period before filing water features with water at 21°C.
- Keep out of reach of children.

## 4. TECHNICAL DATA

Typical properties of mortars made with LATICRETE 3642 Latex Concentrate diluted 1:4 with water and mixed with 1 part Portland cement: 3 parts sand

Các chỉ tiêu đánh giá Test	Phương pháp thí nghiệm Test method	Kết quả Results
Cường độ chịu nén Compressive Strength	ASTM C109	>30 MPa
Độ hút nước khi khô Water Absorption	ASTM C413	<4%
Cường độ chịu uốn Flexural Strength	ASTM C438	>5 MPa
Cường độ bám dính khi kéo Tensile Adhesion Strength	BS 13892	>3 MPa
Đánh giá theo TCNA TCNA Service Rating	ASTM C627	<b>Khu vực chịu tải trọng nặng Extra Heavy</b>

Các thông số trên có thể thay đổi mà không cần thông báo. Trên đây là kết quả của các phép thử thí nghiệm, kết quả trên thực tế có thể thay đổi phụ thuộc vào phương pháp thi công và điều kiện thi công.

Specifications subject to change without notification. Results shown are typical but reflect test procedures used. Actual field performance will depend on installation methods and site conditions.



Globally Proven  
Construction Solutions

# LATEX ĐẬM ĐẶC: LATICRETE 3642

3642 Latex Concentrate

## Tính chất thi công/Working Properties

Trộn với sản phẩm LATICRETE 226/ Mixed with LATICRETE 226 Thick Bed Mortar

Thời gian mở (21°C) Pot Life (21°C)	1 giờ 1 hours
Thời gian có thể lưu thông nhẹ Time to foot traffic	24 giờ 24 hours
Dung trọng ướt Wet density	2166kg/m <sup>3</sup>

## Tính chất kỹ thuật / Performance Properties

(LATICRETE 3642 pha loãng 1:4 với nước trộn với LATICRETE 316/  
LATICRETE 3642 diluted with water at 1:4 ratio mixed with LATICRETE 316)

Các chỉ tiêu đánh giá Test	Tiêu chuẩn TN Test Method	Yêu cầu Specification	Kết quả Results
Cường độ bám dính sau 28 ngày Tensile adhesion Bond Strength (28 days)	TCVN 7899-2:2008	≥1.0N/mm <sup>2</sup>	>1.8 N/mm <sup>2</sup>
Cường độ bám dính sau khi ngâm trong nước (28 ngày) Tensile adhesion after water immersion (28 days)	TCVN 7899-2:2008	≥1.0N/mm <sup>2</sup>	>1.2 N/mm <sup>2</sup>
Cường độ bám dính trên nền gạch men (28 ngày) Tensile adhesion on glazed ceramic tile (28 days)	TCVN 7899-2:2008	-	>1.0 N/mm <sup>2</sup>
Thời gian mở Pot Life	TCVN 7899-2:2008	>30 phút >30 minutes	31 phút 31 minutes

Các thông số trên có thể thay đổi mà không cần thông báo. Trên đây là kết quả của các phép thử thí nghiệm, kết quả trên thực tế có thể thay đổi phụ thuộc vào phương pháp thi công và điều kiện thi công.

Specifications subject to change without notification. Results shown are typical but reflect test procedures used. Actual field performance will depend on installation methods and site conditions.

## 5. THI CÔNG

### Chuẩn bị bề mặt

#### Lớp bề mặt của sàn và bê tông

Nhiệt độ bề mặt thi công phải đảm bảo từ 4°C đến 32°C, cứng chắc và được vệ sinh sạch sẽ, loại bỏ các vết dầu mỡ, sơn, hợp chất bảo dưỡng và các loại tạp chất khác. Nếu bề mặt gồ ghề hoặc chưa phẳng, cần được xử lý làm phẳng bởi vữa xi măng Latex LATICRETE. Dùng xô ngâm nước lau sạch bụi và làm ẩm bề mặt thi công, loại bỏ nước thừa trên bề mặt. Công tác thi công ốp lát sẽ được thực hiện trên bề mặt đã được làm ẩm.

#### Tường

Bề mặt tường cần phải sạch, không có tạp chất. Bề mặt tường bụi phải được rửa và lau khô nước hoàn toàn, để tường ở trạng thái ẩm. Tham khảo bảng 1 để có cấp phối vữa cho công tác trát và ứng dụng cho bề mặt đứng.

#### Cấp phối vữa

Tường	Độ dày	Xi măng Portland	Cát* 1-3mm	Tỉ lệ 3642/ Nước	L3642 (lít/cm <sup>2</sup> )
Lớp tạo nhám	0-2mm	100kg	100kg	1:1	-
Lớp vữa	<15mm	50kg	125kg	1:3	0.6

Sàn	Độ dày	Xi măng Portland	Cát*	Tỉ lệ 3642/ Nước	L3642 (lít/cm <sup>2</sup> )
Lớp tạo nhám	1-3mm	50kg	150kg (1-3mm)	1:3	0.45
Lớp vữa	<50mm	50kg	150kg (1-5mm)	1:4	0.36

\*Sạch, khô và góc cạnh

\*Tỉ lệ pha trộn thực tế sẽ phụ thuộc vào điều kiện pha trộn và biện pháp thi công tại công trường

**Lưu ý:** Sử dụng vữa xi măng Portland trộn dung dịch

## 5. INSTALLATION

### Surface Preparation

#### Floors and Concrete Toppings

All surfaces should be between 4°C and 32°C and structurally sound, clean and free of all dirt, oil, grease, paint, concrete sealers or curing compounds. Rough or uneven concrete surfaces should be made smooth with LATICRETE Latex Portland Cement Underlayment to provide a wood float (or better) finish. Dry, dusty concrete slabs or masonry should be dampened and excess water swept off. Installation may be made on a damp surface.

#### Wall Surfaces

Wall surfaces should be clean, free of contamination. Dusty surfaces should be washed and excess water allowed to be dried off, leaving the surface damp. For mortar designs for renders and vertical applications, see Chart 1.

#### Mortar Designs

Wall	Thickness	Portland Cement	Sand* 1-3mm	3642/ Water Ratio	3642 Usage (liter/cm <sup>2</sup> )
Scratch Coat	0-2mm	100kg	100kg	1:1	-
Render	<15mm	50kg	125kg	1:3	0.6

Screed	Thickness	Portland Cement	Sand*	3642/Water Ratio	3642 Usage (liter/cm <sup>2</sup> )
Scratch Coat	1-3mm	50kg	150kg (1-3mm)	1:3	0.45
Render	<50mm	50kg	150kg (1-5mm)	1:4	0.36

\*Clean, dry, sharp sand

\*Actual mix ratio & field performance will depend on application methods, site condition and temperature.

**Note:** Latex portland cement mortars do not require a



Globally Proven  
Construction Solutions

# LATEX ĐẬM ĐẶC: LATICRETE 3642

## 3642 Latex Concentrate

latex không yêu cầu thời gian bảo dưỡng tối thiểu như bê tông. Toàn bộ bề mặt phải đảm bảo phẳng, cho phép sai lệch 6mm trong khoảng cách 3m. Tất cả các khe co giãn phải được thực hiện thông suốt từ sàn sơ cấp tới bề mặt hoàn thiện. Thực hiện đúng theo tiêu chuẩn ANSI A108.01-3.7 về khe co giãn và tiêu chuẩn TCNA EJ-171 về khe co giãn. Không trám khe co giãn bằng vữa.

### Trộn vữa

Pha loãng dung dịch latex với nước trước. Trộn vữa cân và đạt độ dẻo vừa đủ để thi công. Trộn dẻo hơn khi thi công vữa trát và tô. Đối với lớp vữa có độ dày lớn hơn 50mm nên sử dụng cát sạch có kích thước là 3mm.

### Thi công

#### Lớp vữa kết dính với sàn

Trước khi đổ vữa, thi công một lớp kết nối. Khi lớp kết nối còn ướt đổ vữa lên và đầm chặt. Nếu thi công gạch ngay sau đó, đổ một lớp vữa lỏng là hỗn hợp của dung dịch latex LATICRETE 4237 trộn với bột vữa dán gạch LATICRETE 211 lên trên bề mặt. Trong khi lớp vữa còn ướt và dính đặt gạch lên trên và ấn mạnh vào.

#### Lớp vữa không kết dính với sàn

Trước khi đổ vữa, đặt lớp màng ngăn cách polyethylene dày 0.1 hoặc 0.15 mm (4 hoặc 6 mil) lên bề mặt. Đổ vữa lên trên bề mặt màng ngăn cách (khoảng 1/2 độ dày vữa sau khi hoàn thiện). Sau đó, đặt lưới thép mạ kẽm kích thước 50 mm x 50 mm 1.5mm lên trên bề mặt vữa. Sau đó thi công tiếp phần vữa còn lại lên bên trên và đầm chặt bằng bay phẳng. Nếu thi công gạch ngay sau đó, đổ một lớp vữa lỏng là hỗn hợp của dung dịch latex LATICRETE 4237 trộn với bột vữa dán gạch LATICRETE 211 lên trên bề mặt, trong khi lớp vữa còn ướt đặt gạch lên trên và ấn mạnh vào.

Lưu ý: Lớp vữa lỏng nên được thi công tại khu vực vữa được cán đầu tiên

#### Phụ gia cho vữa dán gạch lớp mỏng

Trộn 5.7–6.6 lít sản phẩm LATICRETE 3642 đã pha loãng với 23 kg sản phẩm vữa dán gạch lớp mỏng của LATICRETE. Đổ dung dịch LATICRETE 3642 đã được pha loãng vào một xô sạch sau đó cho từ từ vữa dán gạch lớp mỏng của LATICRETE vào. Trộn vữa cho đến khi đạt độ đồng nhất và độ dẻo thích hợp. Chờ trong vòng 5 – 10 phút. Sau đó trộn lại và thi công bằng bay răng cưa phù hợp. Sử dụng cạnh phẳng bay răng cưa trải vữa lên trên bề mặt. Sau đó dùng cạnh răng cưa để kéo vữa, chú ý lượng vữa phải bao phủ hết bề mặt gạch.

**Note:** Dùng bay răng cưa có kích thước phù hợp để đảm bảo vữa phủ kín mặt sau viên gạch, đá. Dàn vữa đủ để thi công ốp lát trong thời gian 15 đến 20 phút. Đối với viên gạch, đá có kích thước lớn hơn 200x200mm, cần phủ lớp vữa phía sau viên gạch hoặc đá, sau đó đặt viên gạch, đá lên lớp vữa còn ướt trên bề mặt sàn, dùng búa cao su nén xuống và viên gạch, đá vừa mới ốp lên xem vữa có phủ kín diện

minimum cure time for cement slabs. All slabs must be plumb and true to within 6 mm in 3 m. Expansion joints shall be provided through the tile work from all construction or expansion joints in the substrate. Follow ANSI specification A108.01-3.7 "Requirements for Movement Joints: Preparations by Other Trades" or TCNA detail EJ-171 "Movement Joints—Vertical & Horizontal". Do not cover expansion joints with mortar.

### Mixing

Pre-dilute latex with water. Mix to a semi dry consistency for mortar beds and screeds. Mix to a more plastic consistency for renders, stucco and plasters. Clean sand up to 3mm in size may be used in screeds over 50mm in thickness.

### Application

#### Bonded Method for Floor Screeds

Before placing mortar, apply a bonding slurry coat. While the bonding slurry is wet spread the mortar and compact well. If placing tile immediately, apply bonding slurry of LATICRETE 4237 Thin-Set Mortar Additive and LATICRETE 211 Crete Filler Powder to the mortar. While the bonding slurry is wet and sticky, place the tile and beat in well.

#### Non Bonded Method - Installation

Before placing mortar, place a 0.1 or 0.15 mm (4 or 6 mil) polyethylene cleavage membrane on the substrate. Place mortar to a depth of approximately 1/2 the finished bed thickness. Lay 50mm x 50mm 1.5mm gauge galvanized welded reinforcing wire fabric over mortar. Place additional mortar over wire and compact mortar by tamping with a flat trowel. If placing tile immediately, apply a bonding slurry coat of LATICRETE 4237 Thin-Set Mortar Additive and LATICRETE 211 Crete Filler Powder to the mortar. While the bonding slurry is wet and sticky, place the tile and beat in well.

**Note:** A slurry bond coat should also be applied to the edges of mortar beds installed from previous work periods.

#### As a Thin-Set Additive

Use approximately 5.7–6.6 l of diluted LATICRETE 3642 Latex Concentrate to 23 kg of LATICRETE Thin-Set Mortar. Place diluted LATICRETE 3642 Latex Concentrate in a clean plastic pail & add LATICRETE Thin-Set Mortar. Mix to a smooth, trowelable consistency. Allow mortar to slake for 5–10 minutes. Adjust consistency if necessary. Remix and apply with the proper sized notched trowel. Apply mortar to the substrate with the flat side of the trowel, pressing firmly to work into surface. Comb on additional mortar with the notched side.

**Note:** Use the proper sized notched trowel to ensure full bedding of the tile. Spread as much mortar as can be covered with tile in 15–20 minutes. Back butter large tiles >200 x 200 mm to provide full bedding and firm support. Place tiles into wet, sticky mortar and beat in using a beating block and rubber mallet to embed tile and adjust level. Check mortar for complete coverage by periodically removing a tile and inspecting



Globally Proven  
Construction Solutions

# LATEX ĐẬM ĐẶC: LATICRETE 3642

## 3642 Latex Concentrate

tích viên gạch, đá hay không. Nếu lớp vữa đã tạo màng bên ngoài, loại bỏ vữa cũ và thay thế bằng vữa mới.

**Lưu ý khi thời tiết nóng:** Sự bốc hơi ẩm của vữa xi măng Portland gia tăng khi thời tiết nóng và khô. Nên thi công trên bề mặt được tạo ẩm và bảo vệ lớp vữa trải ra và bề mặt hoàn thiện khi thi công ốp lát ở nhiệt độ lớn hơn 35°C.

**Lưu ý khi thời tiết lạnh:** tốc độ đóng rắn của vữa xi măng Portland và vữa chà ron sẽ bị kéo dài khi nhiệt độ thấp. Bảo vệ bề mặt thi công lâu hơn khi thi công trong điều kiện thời tiết lạnh. Khi lớp vữa cần tốc độ đóng rắn nhanh sử dụng phụ gia đóng rắn nhanh LATICRETE 101. Không thi công khi nhiệt độ bề mặt thấp hơn 0°C hoặc bề mặt bị đóng băng

### Vệ sinh

Rửa sạch dụng cụ và ngay sau khi thi công, khi vữa còn ướt.

## 6. THÔNG TIN LIÊN HỆ

### Thông tin mua hàng

Mọi thắc mắc về kỹ thuật và giá sản phẩm nhãn hiệu LATICRETE và LATAPOXY xin liên hệ:

**Điện thoại** : 08. 3910 0814

**Email** : [ttvo@laticrete.com.sg](mailto:ttvo@laticrete.com.sg)

Thông tin đại lí LATICRETE tại địa chỉ [www.laticrete.com.sg](http://www.laticrete.com.sg)

## 7. BẢO TRÌ

Sản phẩm chít mạch mang nhãn hiệu LATICRETE® và LATAPOXY cần được làm sạch thường xuyên bằng xà phòng trung tính và nước. Các sản phẩm mang nhãn hiệu LATICRETE® và LATAPOXY không yêu cầu bảo trì nhưng chất lượng và độ bền sẽ phụ thuộc vào việc cung cấp sản phẩm bảo trì của nhà sản xuất khác.

## 8. DỊCH VỤ HỖ TRỢ/TƯ VẤN KỸ THUẬT

### Hỗ trợ kỹ thuật

Mọi thắc mắc về thông tin sản phẩm vui lòng liên hệ LATICRETE South East Asia Pte Ltd  
No. 19 Sungei Kadut, Street 6,  
Singapore 728864

**Điện thoại** : (08) 3910 0814

**Di động** : (84) 979 793 804

**Email** : [ttvo@laticrete.com.sg](mailto:ttvo@laticrete.com.sg)

### Tài liệu kỹ thuật và tài liệu an toàn sản phẩm

Vui lòng truy cập website [www.laticrete.com.sg](http://www.laticrete.com.sg) để biết thêm chi tiết

bedding mortar transfer onto back of tile. If mortar is skinned over (not sticky), remove and replace with fresh mortar.

**Hot Weather Note:** The evaporation of moisture in Portland cement mortars is accelerated by hot, dry conditions. Apply to dampened surfaces and protect freshly spread mortar and finished work in temperatures above 35°C.

**Cold Weather Note:** The setting of Portland cement mortars and grouts are retarded by low temperatures. Protect finished work for an extended period when installing in cold weather. For faster setting mortar use LATICRETE Thin-Sets with LATICRETE 101 Rapid Latex Admix. Do not set tile when surface temperature is below freezing or when substrate is frozen.

### Cleaning

Clean tools and tile work with water while mortar is fresh.

## 6. AVAILABILITY AND COST

### Availability

LATICRETE and LATAPOXY materials are available worldwide. For Distributor information, call:

**Tel** : 08. 3910 0814

**Email** : [ttvo@laticrete.com.sg](mailto:ttvo@laticrete.com.sg)

For on-line Distributor Information, visit LATICRETE at [www.laticrete.com.sg](http://www.laticrete.com.sg)

## 7. MAINTENANCE

LATICRETE® and LATAPOXY grouts require routine cleaning with a neutral pH soap and water. All other LATICRETE® and LATAPOXY materials require no maintenance but installation performance and durability may depend on properly maintaining products supplied by other manufacturers.

## 8. TECHNICAL SERVICES/ CONTACT

### Technical Assistance

Information is available by calling:  
LATICRETE South East Asia Pte Ltd  
No. 19 Sungei Kadut, Street 6,  
Singapore 728864

**Telephone** : (08) 3910 0814

**Handphone** : (84) 979 793 804

**Email** : [ttvo@laticrete.com.sg](mailto:ttvo@laticrete.com.sg)

### Technical and safety literature

To acquire technical and safety literature, please visit our website at [www.laticrete.com.sg](http://www.laticrete.com.sg)